TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/**2023/DS-ST
Ngày: 22/6/2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Thư và ông Lê Thanh Khảnh;

- Thư ký phiên tòa: bà Cao Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên;

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Võ Thị Túy D, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn P2, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Bị đơn: bà Lưu Thị Lan P, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn P1, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Huỳnh Hồ T, sinh năm 1970; Trú tại: thôn P2, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Tất cả các đương sự có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/2/2023 và tài liệu có tại hồ sơ, nguyên đơn bà Võ Thị Túy D trình bày:

Do biết vợ chồng bà (Võ Thị Tuý D và ông Huỳnh Hồ T) mới bán bò, bán lúa có tiền nên bà P có tới nhà năn nỉ vợ chồng bà cho mượn tiền để làm ăn. Vì nghĩ tình làng, nghĩa xóm nên bà D đồng ý cho bà P mượn tiền. Bà P có viết Giấy mượn tiền đề ngày ngày 19/5/2018 (âm lịch), nội dung bà P có mượn của bà D số tiền

130.000.000 đồng, bà P hứa trong thời gian 01 (một) tháng sau sẽ trả lại số tiền gốc, nếu quá thời hạn sẽ tính lãi theo quy định. Tuy nhiên, sau đó bà P thất hẹn, bà đã nhiều lần đòi nhưng bà P hứa hẹn không chịu trả tiền cho bà. Vì thời gian dịch bệnh Covid-19 nên bà cũng thông cảm để bà P có thời gian làm ăn trả nợ cho bà. Sau khi hết dịch Covid-19, bà D nhiều lần yêu cầu bà P trả tiền nhưng bà P chây ỳ không trả còn thách thức bà. Do đó, bà D yêu cầu tòa án buộc bà Lưu Thị Lan P trả số tiền 130.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ 20/6/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm, nguyên đơn không đồng ý theo yêu cầu của bị đơn trả nợ dần hàng tháng 2.000.000đ.

Tại bản tự khai và tài liệu có tại hồ sơ bị đơn bà Lưu Thị Lan P trình bày: nguyên trước đây, bà (Lưu Thị Lan P) có nhờ bà Võ Thị Tuý D vay tín dụng tiêu dùng (FE Credit) để mua xe và một lần bà P vay tiền mặt của bà D để bà P trả nợ, tổng cộng là 130.000.000 đồng. Bà P thừa nhận Giấy mượn tiền đề ngày 19/5/2018 là chữ viết, chữ ký của bà P, bà P đồng ý trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Hồ T trình bày: thống nhất trình bày của vợ ông (bà Võ Thị Tuý D) về số tiền bà D cho bà P mượn. Đề nghị Tòa án buộc bà P trả 130.000.000đ cho vợ chồng ông, trường hợp khi bản án có hiệu lực pháp luật mà bà P không trả dần mỗi tháng 5.000.000đ thì bà P phải trả thêm tiền lãi chậm trả theo quy định.

Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn rút lại yêu cầu tính tiền lãi chậm trả tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả tiền đến ngày xét xử sơ thẩm, yêu cầu bà P trả tiền gốc 130.000.000đ.

Bị đơn giữ nguyên lời trình bày, thừa nhận nợ 130.000.000đ, yêu cầu được trả dần hằng tháng 2.000.000đ cho vợ chồng bà D, ông T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết và xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn trả lại số tiền vay 130.000.000 đồng; bị đơn (bà Lưu Thị Lan P) có nơi cư trú tại thôn P1, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Về sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa: Trong quá trình giải quyết, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, căn cứ khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự, phiên toà không có sự tham gia của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Xét tính hợp pháp Giấy mượn tiền đề ngày 19/5/2018: bị đơn (bà Lưu Thị Lan P) thừa nhận Giấy mượn tiền đề ngày 19/5/2018 (âm lịch) là chữ viết, chữ ký của bà. Xét thấy, bà P thừa nhận bản gốc giấy mượn tiền đề ngày 19/5/218 mà nguyên đơn đã cung cấp và thừa nhận có nợ vợ chồng bà D, ông T số tiền 130.000.000đ. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, do đó, Hội đồng xét xử xác định việc vay (mượn) tiền giữa bà D và bà P là có thật, Giấy mượn tiền đề ngày 19/5/2018 nguyên đơn cung cấp là hợp pháp. Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà P có nghĩa vụ trả nợ vay cho bà D, ông T số tiền gốc 130.000.000đ.

[2.2] Về yêu cầu trả tiền lãi:

Tại phiên toà, nguyên đơn (bà Võ Thị Tuý D) rút lại yêu cầu tính lãi chậm trả là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp đạo đức xã hội, không trái pháp luật, được ông Huỳnh Hồ T thống nhất, nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét giải quyết.

[2.3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi của nguyên đơn, buộc bị đơn bà P phải trả cho bà D, ông T số tiền nợ gốc: 130.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Bị đơn bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.500.000đ (130.000.000đ x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Túy D, vì có căn cứ.

1. Buộc bà Lưu Thị Lan P phải trả cho vợ chồng bà Võ Thị Túy D, ông Huỳnh Hồ T số tiền 130.000.000đ *(Một trăm ba mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng còn

phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành xong.

2. Về án phí:

2.1. Bà Lưu Thị Lan P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.500.000đ *(Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*.

2.2. Hoàn lại cho bà Võ Thị Tuý D số tiền 3.250.000đ *(Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0006755 ngày 29/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Đương sự;
- Lưu AV, HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Duyên